

Số: 14/2021/QĐ-TA

N, ngày 15 tháng 10 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Áp dụng biện pháp xử lý hành chính  
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH HẢI DƯƠNG**

**Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:**

1. *Thẩm phán:* Bà Đoàn Thị Điệp

2. *Thư ký ghi biên bản phiên họp:* Bà Nguyễn Thị Thanh Hà

Ngày 15 tháng 10 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Hải Dương tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 15/QĐ-TA ngày 11 tháng 10 năm 2021 đối với:

Họ và tên: **Nguyễn Bá V**, Giới tính: Nam; Sinh năm: 1990;

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Trình độ văn hóa: 7/12;

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn A, xã Q, huyện N, tỉnh Hải Dương;

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Tiền án: Không

Tiền sự: Ngày 17/3/2021, Chủ tịch UBND xã Q đã ra quyết định số 42/QĐ-UBND Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn thời hạn 03 tháng kể từ ngày 17/3/2021

Con ông Nguyễn Bá H và bà Nguyễn Thị T

Vắng mặt tại phiên họp.

**Có sự tham gia của:**

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Trần Huy Hoàng – Phó trưởng phòng - Phòng Lao động-Thương binh-Xã hội huyện N. Có mặt

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N:* ông Phùng Văn Huân - Kiểm sát viên. Có mặt.

**NHẬN THẤY:**

**Nguyễn Bá V** là đối tượng nghiện ma túy, ngày 17/3/2021 Chủ tịch UBND xã Q đã ra quyết định số 42/QĐ-UBND Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn thời hạn 03 tháng kể từ ngày 17/3/2021. Đến ngày 17/6/2021, Nguyễn Bá V chấp hành xong và được UBND xã Q cấp giấy chứng nhận đã chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã số 02/GCN-UBND. Qua giám sát, theo dõi thấy **V** vẫn tiếp tục sử dụng trái phép

chất ma túy, **V** thừa nhận hiện nay vẫn sử dụng ma túy loại Methamphetamine. Tại phiếu theo dõi ngày 03/9/2021, phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 08/9/2021 về việc xác định tình trạng nghiện ma túy của **Trạm y tế xã Q** xác định **Nguyễn Bá V** có nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là Methamphetamine. Ngày 25/9/2021, **Công an xã Q** có thông báo về việc lập hồ sơ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện đối với **V**. Ngày 01/10/2021, **UBND xã Q có văn bản số 01/VBĐN -UBND** đề nghị Phòng tư pháp huyện N kiểm tra tính pháp lý của hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngày 05/10/2021, Phòng Tư pháp huyện N có Thông báo số 86/TB-PTP xác nhận hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Nguyễn Bá V** đảm bảo về tính pháp lý. Ngày 07/10/2021, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện N có Công văn số 76/LĐTBXH đề nghị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Hải Dương xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Nguyễn Bá V** tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Hải Dương.

**Anh Nguyễn Bá V** có đơn đề nghị vắng mặt tại phiên họp.

Đại diện Phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện N vẫn giữ nguyên quan điểm đề nghị Tòa án xem xét, ra quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Nguyễn Bá V** thời gian áp dụng 14 đến 16 tháng kể từ ngày **V** bị đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Đại diện VKSND huyện N tham gia phiên họp phát biểu: Tòa án, người tiến hành phiên họp đã tuân theo đúng quy định của pháp luật về việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính. Đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Nguyễn Bá V**

### **XÉT THẤY:**

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tiến hành giao cho **V** các văn bản gồm Thông báo về việc thụ lý hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, Quyết định mở phiên họp, giấy triệu tập tham gia phiên họp hợp lệ.

[2] Về thẩm quyền xem xét: Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Nguyễn Bá V** được lập theo trình tự, thủ tục quy định tại Điều 103, 104 Luật xử lý vi phạm hành chính. **Nguyễn Bá V** đăng ký hộ khẩu thường trú và hiện đang cư trú tại **Thôn A, xã Q, huyện N, tỉnh Hải Dương**; Cơ quan đề nghị là Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện N có trụ sở tại thị trấn N, huyện N. Do vậy, hồ sơ thuộc thẩm quyền xem xét giải quyết của Tòa án nhân dân huyện N.

[3] Về nội dung: **Nguyễn Bá V** sử dụng ma túy lần đầu từ năm 2018. Ngày 17/3/2021, Chủ tịch UBND xã Q đã ra quyết định số 42/QĐ-UBND Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn thời hạn 03 tháng kể từ ngày 17/3/2021. Đến ngày 17/6/2021 **Nguyễn Bá V** chấp hành xong và được UBND xã Q cấp giấy chứng nhận đã chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã số 02/GCN-UBND. Tuy nhiên, qua theo dõi thấy **V** vẫn sử dụng ma túy. Trạm y tế **xã Q** có phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy của **V**. Trạm y tế xác định **V** có nghiện ma túy. Tại lời khai, bản tường trình **V** thừa nhận nghiện ma túy và vẫn sử dụng ma túy, **UBND xã Q** lập hồ sơ, Phòng Lao động - Thương binh - Xã hội huyện N đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Nguyễn Bá V** là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của **Nguyễn Bá V** là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội; ảnh hưởng đến sức khỏe và sự phát triển của nòi giống dân tộc. Tệ nạn ma túy không những làm suy kiệt đến kinh tế mỗi gia đình mà còn là nguyên nhân gây ra các loại tội phạm nguy hiểm khác. Do đó, cần phải đưa **Nguyễn Bá V** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc để chữa bệnh, giáo dục trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: **Nguyễn Bá V không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.** Về tình tiết giảm nhẹ **Nguyễn Bá V** tự nguyện khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Căn cứ Điều 95, Điều 96; Điều 103, Điều 104; Khoản 2 Điều 105; Điều 110, khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính; Khoản 1 Điều 3, Điều 7, khoản 2 Điều 19, Điều 22, Điều 23, Điều 30, Điều 31 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013/NĐ-CP.

### QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Nguyễn Bá V** tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Hải Dương (trụ sở tại phường C, TP. Chí Linh, tỉnh Hải Dương).

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **14** (mười bốn) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định: Phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện N có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân huyện N có quyền kháng nghị đối với quyết định này. Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được tổng đạt hợp lệ, **anh Nguyễn Bá V** có quyền khiếu nại đối với quyết định này.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động - Thương binh - Xã hội huyện N phối hợp với Công an huyện N đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

***Nơi nhận:***

- UBND xã Q;
- Phòng LĐTBXH huyện N;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh HD.
- Công an huyện N;
- VKSND huyện N;
- Anh Nguyễn Bá V;
- Lưu hồ sơ.

**THẨM PHÁN**

**Đoàn Thị Diệp**